

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 33/2014/QĐ-UBND

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 05 tháng 5 năm 2014

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí  
của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 25/2013/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 261/TTr-STTTT ngày 08 tháng 4 năm 2014,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Quy chế gồm 3 Chương, 12 Điều.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 48/2011/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *α*

- Như Điều 2;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Bộ TT&TT, Bộ Ngoại giao;
- Cục KTVB Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Ninh Thuận;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- HĐND các huyện, thành phố;
- Công báo, Website tỉnh;
- VPUB: PVP (N.V.Nhật);
- Lưu: VT, VX. My

(b/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thanh

## QUY CHẾ

**Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 83 /2014/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định về chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là cơ quan hành chính nhà nước) trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận theo các quy định của pháp luật về báo chí hiện hành.

#### Điều 2. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan hành chính nhà nước gồm:

a) Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước;

b) Người đã được người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thường xuyên (sau đây gọi là Người phát ngôn);

Họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail Người phát ngôn của cơ quan hành chính nhà nước phải được công bố bằng văn bản cho cơ quan báo chí, Sở Thông tin và Truyền thông và phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh hoặc trang tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước.

c) Trong trường hợp cần thiết, người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước có thể ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan mình phát ngôn hoặc phối hợp cùng người phát ngôn để phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao;

Người phát ngôn quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều này nếu đi vắng mà không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì phải báo cáo để Người đứng đầu cơ quan hành chính ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan mình thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Việc ủy quyền phát ngôn được thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng vụ việc và có thời hạn nhất định;

Khi thực hiện ủy quyền thì họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail của Người được ủy quyền phát ngôn, văn bản ủy quyền phải được đăng tải trên

Công thông tin điện tử tỉnh hoặc trang tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước trong thời hạn 12 giờ kể từ khi ký văn ủy quyền.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều này không được ủy quyền tiếp cho người khác.

3. Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn theo Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều này phải bảo đảm các tiêu chuẩn sau:

a) Là cán bộ, công chức thuộc biên chế chính thức và đang công tác tại cơ quan hành chính nhà nước;

b) Có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có thái độ trung thực và khách quan;

c) Có am hiểu sâu về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và lĩnh vực quản lý của cơ quan hành chính nhà nước mà mình đang công tác. Có hiểu biết nhất định về lĩnh vực báo chí, nắm vững các quy định của pháp luật về báo chí;

d) Có năng lực phân tích, tổng hợp, xử lý thông tin báo chí và có khả năng giao tiếp với báo chí.

4. Các cá nhân của cơ quan hành chính nhà nước được cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định pháp luật nhưng không được nhân danh cơ quan hành chính nhà nước để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí; không được tiết lộ bí mật điều tra, bí mật công vụ, thông tin sai sự thật; trung thực khi cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp.

## **Chương II**

### **PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ**

#### **Điều 3. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ**

1. Chánh Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan thuộc UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố giúp UBND tỉnh chuẩn bị nội dung và tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí định kỳ 3 tháng một lần về hoạt động và công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh bằng hình thức họp báo và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh Ninh Thuận.

Cổng Thông tin điện tử tỉnh có trách nhiệm cập nhật thông tin theo các quy định hiện hành để cung cấp kịp thời, chính xác thông tin chính thống cho các cơ quan báo chí trong và ngoài tỉnh.

2. Các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về hoạt động của cơ quan mình, về lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý của mình, thông qua các hình thức sau:

a) Hàng tháng cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí và cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh hoặc trang tin điện tử của cơ quan mình theo các quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính

phù quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

b) Ít nhất 3 tháng một lần tổ chức họp báo để cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí trên trang tin điện tử của cơ quan mình. Việc tổ chức họp báo thực hiện theo quy định hiện hành;

c) Trường hợp cần thiết, cơ quan hành chính nhà nước tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí bằng văn bản hoặc thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí hàng tháng do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức;

d) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định hiện hành.

#### **Điều 4. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường**

Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

1. Khi thấy cần thiết phải thông tin trên báo chí về các sự kiện, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội như: thiên tai, dịch bệnh và những vấn đề đột xuất,... thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, địa phương mình nhằm cảnh báo kịp thời và định hướng dư luận.

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu của cơ quan hành chính nhà nước thì Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là một (01) ngày, kể từ khi vụ việc xảy ra.

2. Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý của cơ quan được nêu trên báo chí hoặc về các sự kiện, vấn đề nêu tại Khoản 1 Điều này.

3. Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng tải thông tin sai sự thật về lĩnh vực, địa bàn do cơ quan mình quản lý, Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có quyền yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Quyền và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí**

1. Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước là Người phát ngôn có thể trực tiếp phát ngôn hoặc giao nhiệm vụ, ủy quyền cho người thuộc cơ quan mình phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều 2 Quy chế này.

2. Người đứng đầu chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan hành chính kể cả trong trường hợp ủy quyền cho người khác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Người đứng đầu cơ quan hành chính tổ chức chỉ đạo việc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của cơ quan hành chính mình.

4. Người đứng đầu cơ quan hành chính xem xét, tùy theo điều kiện của từng Sở, ngành, địa phương hỗ trợ kinh phí cho Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của cơ quan mình để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

### **Điều 6. Quyền và trách nhiệm của người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn**

1. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn được nhân danh, đại diện cơ quan hành chính nhà nước phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan trong cơ quan mình cung cấp thông tin, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí theo quy định tại Điều 3, Điều 4 của Quy chế này; để trả lời các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc đăng, phát trên báo chí theo quy định của pháp luật. Các đơn vị, cá nhân khi có yêu cầu của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn về việc cung cấp thông tin để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí có trách nhiệm thực hiện đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn cung cấp thông tin.

3. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau:

a) Những vấn đề thuộc bí mật nhà nước; những vấn đề bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng; những vấn đề không thuộc quyền hạn phát ngôn (như những vấn đề không thuộc quyền quản lý của cơ quan mình, người phát ngôn không được thủ trưởng cơ quan ủy quyền phát ngôn về lĩnh vực đó...);

b) Các vụ án đang được điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp các cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan điều tra có yêu cầu cần thông tin trên báo chí những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm;

c) Các vụ việc đang trong quá trình thanh tra; nghiên cứu giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan, đơn vị nhà nước đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định không được cung cấp thông tin cho báo chí;

d) Những văn bản chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép phổ biến.

4. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Quy chế này và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí. *u/*

### **Điều 7. Trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên**

Cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên có trách nhiệm đăng, phát, phản ánh trung thực nội dung phát ngôn và thông tin do Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp, đồng thời phải ghi rõ họ tên Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn, tên cơ quan hành chính nhà nước của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn. Trường hợp cơ quan báo chí đăng, phát đúng nội dung thông tin mà Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp thì không phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đó.

### **Điều 8. Xử lý vi phạm**

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ các quy định trong Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 9. Chế độ báo cáo tình hình thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí**

#### **1. Chế độ báo cáo**

##### **a) Báo cáo định kỳ**

- Định kỳ hàng quý: Chậm nhất vào ngày 15 của tháng cuối quý, các Sở, ban ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân cấp huyện báo cáo tình hình thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo những nội dung quy định đến Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp tình hình và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chậm nhất vào ngày 20 của tháng cuối quý.

- Báo cáo năm: Chậm nhất vào ngày 15 tháng 12 hàng năm, các Sở, ban ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo tình hình thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo những nội dung quy định đến Sở Thông tin và Truyền thông. Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp tình hình thực hiện và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chậm nhất vào ngày 20 tháng 12 hàng năm.

b) Báo cáo đột xuất: Các Sở, ban ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông.

##### **2. Nội dung báo cáo**

a) Số lượt phát ngôn cung cấp thông tin cho báo chí, nguồn cung cấp thông tin;

b) Nội dung, mục đích cung cấp thông tin cho báo chí và Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

c) Tên cơ quan báo chí, thu thập thông tin phát ngôn (đài, báo nào); *us*

d) Đánh giá kết quả sau khi cung cấp thông tin cho báo chí, về mức độ ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn, chính trị trong cơ quan, đơn vị và ngoài xã hội;

đ) Những đề xuất, kiến nghị có liên quan đến việc phát ngôn cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan, địa phương (nếu có).

#### **Điều 10. Trách nhiệm của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Hướng dẫn nội dung cần thông tin định kỳ hoặc đột xuất cho báo chí của Sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện để đảm bảo sự phối hợp tốt trong cung cấp thông tin về hoạt động chỉ đạo, điều hành, lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Tổ chức thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin được quy định tại Khoản 1 Điều 3 và Điều 4 Quy chế này.

#### **Điều 11. Trách nhiệm của Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực, phải công bố họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ thư điện tử của Người phát ngôn của cơ quan, địa phương bằng văn bản cho Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn và phải được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước.

2. Thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí được quy định tại Khoản 2 Điều 3 và Điều 4 Quy chế này.

3. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Điều 9 của Quy chế này.

#### **Điều 12. Tổ chức thực hiện**

1. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn và phối hợp các Sở, ban ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan báo chí thực hiện Quy chế này; định kỳ kiểm tra việc thực hiện Quy chế của các cơ quan hành chính nhà nước, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thanh